

Hà Nội, ngày 27 tháng 09 năm 2021

THÔNG BÁO
DANH SÁCH CỔ PHIẾU TẠM DỪNG MUA LÔ LẺ
QUÝ 4 NĂM 2021

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
1	TNG	HNX	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
2	MBG	HNX	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	EMS	UpCOM	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	TV4	HNX	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	TDH	HOSE	Bị Cảnh Báo
6	NVT	HOSE	Bị Cảnh Báo
7	HNG	HOSE	Bị Cảnh Báo
8	UDC	HOSE	Bị Cảnh Báo
9	AST	HOSE	Bị Cảnh Báo
10	SJF	HOSE	Bị Cảnh Báo
11	TTE	HOSE	Bị Cảnh Báo
12	SII	HOSE	Bị Cảnh Báo
13	VNS	HOSE	Bị Cảnh Báo
14	DAH	HOSE	Bị Cảnh Báo
15	HAS	HOSE	Bị Cảnh Báo
16	RDP	HOSE	Bị Cảnh Báo
17	DHM	HOSE	Bị Cảnh Báo
18	DXV	HOSE	Bị Cảnh Báo
19	VIS	HOSE	Bị Cảnh Báo
20	HOT	HOSE	Bị Cảnh Báo
21	SMA	HOSE	Bị Cảnh Báo
22	PMG	HOSE	Bị Cảnh Báo
23	HVN	HOSE	Bị Cảnh Báo
24	MHC	HOSE	Bị Cảnh Báo
25	LAF	HOSE	Bị Cảnh Báo
26	PIT	HOSE	Bị Cảnh Báo
27	AAM	HOSE	Bị Cảnh Báo
28	TS4	HOSE	Bị Cảnh Báo

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
29	TCR	HOSE	Bị Cảnh Báo
30	GTN	HOSE	Bị Cảnh Báo
31	HID	HOSE	Bị Cảnh Báo
32	YEG	HOSE	Bị Kiểm Soát
33	QBS	HOSE	Bị Kiểm Soát
34	TTF	HOSE	Bị Kiểm Soát
35	LCM	HOSE	Bị Kiểm Soát
36	MCG	HOSE	Bị Kiểm Soát
37	HAG	HOSE	Bị Kiểm Soát
38	PTL	HOSE	Bị Kiểm Soát
39	OGC	HOSE	Bị Kiểm Soát
40	PXS	HOSE	Bị Kiểm Soát
41	FTM	HOSE	Bị Kiểm Soát
42	PTC	HOSE	Bị Kiểm Soát
43	TGG	HOSE	Bị Kiểm Soát
44	VOS	HOSE	Bị Kiểm Soát
45	RIC	HOSE	Bị Kiểm Soát
46	PXI	HOSE	Bị Kiểm Soát
47	JVC	HOSE	Bị Kiểm Soát
48	DLG	HOSE	Bị Kiểm Soát
49	ACM	HNX	Bị Cảnh Báo
50	API	HNX	Bị Cảnh Báo
51	BII	HNX	Bị Cảnh Báo
52	BKC	HNX	Bị Cảnh Báo
53	BLF	HNX	Bị Kiểm Soát
54	C92	HNX	Bị Cảnh Báo
55	CEO	HNX	Bị Cảnh Báo
56	CIA	HNX	Bị Cảnh Báo
57	CJC	HNX	Bị Cảnh Báo
58	CMS	HNX	Bị Cảnh Báo
59	CTC	HNX	Bị Cảnh Báo

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
60	CTX	HNX	Bị Cảnh Báo
61	DST	HNX	Bị Cảnh Báo
62	DZM	HNX	Bị Cảnh Báo
63	HHG	HNX	Bị Cảnh Báo
64	HKT	HNX	Bị Cảnh Báo
65	HPM	HNX	Bị Kiểm Soát
66	HUT	HNX	Bị Cảnh Báo
67	IVS	HNX	Bị Cảnh Báo
68	KSD	HNX	Bị Cảnh Báo
69	KSQ	HNX	Bị Cảnh Báo
70	KVC	HNX	Bị Cảnh Báo
71	L35	HNX	Bị Cảnh Báo
72	L43	HNX	Bị Cảnh Báo
73	L61	HNX	Bị Cảnh Báo
74	LCS	HNX	Bị Cảnh Báo
75	LDP	HNX	Bị Cảnh Báo
76	LM7	HNX	Bị Cảnh Báo
77	LUT	HNX	Bị Cảnh Báo
78	MAS	HNX	Bị Cảnh Báo
79	MIM	HNX	Bị Cảnh Báo
80	OCH	HNX	Bị Kiểm Soát
81	PCG	HNX	Bị Cảnh Báo
82	PDC	HNX	Bị Cảnh Báo
83	PGT	HNX	Bị Kiểm Soát
84	PPE	HNX	Bị Cảnh Báo
85	PV2	HNX	Bị Cảnh Báo
86	PVL	HNX	Bị Cảnh Báo
87	SD2	HNX	Bị Cảnh Báo
88	SDA	HNX	Bị Cảnh Báo
89	SPI	HNX	Bị Cảnh Báo
90	SSM	HNX	Bị Cảnh Báo
91	TBX	HNX	Bị Cảnh Báo
92	TST	HNX	Bị Cảnh Báo
93	TTZ	HNX	Bị Kiểm Soát
94	V21	HNX	Bị Cảnh Báo
95	VAT	HNX	Bị Kiểm Soát
96	VC9	HNX	Bị Kiểm Soát
97	VE1	HNX	Bị Cảnh Báo
98	VIE	HNX	Bị Cảnh Báo
99	VIG	HNX	Bị Kiểm Soát

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
100	VNT	HNX	Bị Cảnh Báo
101	VTH	HNX	Bị Cảnh Báo
102	VTJ	HNX	Bị Cảnh Báo
103	VTL	HNX	Bị Kiểm Soát
104	VXB	HNX	Bị Kiểm Soát
105	ACS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
106	AGF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
107	ALV	UPCOM	Hạn chế giao dịch
108	AMP	UPCOM	Hạn chế giao dịch
109	APT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
110	ASA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
111	ATA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
112	ATB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
113	ATG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
114	AUM	UPCOM	Hạn chế giao dịch
115	AVF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
116	B82	UPCOM	Hạn chế giao dịch
117	BAM	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
118	BGM	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
119	BHC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
120	BHT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
121	BLU	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
122	BLW	UPCOM	Hạn chế giao dịch
123	BT6	UPCOM	Hạn chế giao dịch
124	C12	UPCOM	Hạn chế giao dịch
125	C36	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
126	CAD	UPCOM	Hạn chế giao dịch
127	CCA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
128	CCV	UPCOM	Hạn chế giao dịch
129	CE1	UPCOM	Hạn chế giao dịch
130	CEG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
131	CLG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
132	CMI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
133	CMN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
134	CPA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
135	CPI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
136	CT3	UPCOM	Hạn chế giao dịch
137	CT6	UPCOM	Hạn chế giao dịch
138	CTA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
139	CTN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
140	CYC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
141	DCH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
142	DCS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
143	DCT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
144	DDM	UPCOM	Hạn chế giao dịch
145	DHB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
146	DHN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
147	DIC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
148	DKH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
149	DLD	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
150	DLR	UPCOM	Hạn chế giao dịch
151	DNY	UPCOM	Hạn chế giao dịch
152	DP2	UPCOM	Hạn chế giao dịch
153	DPS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
154	DSP	UPCOM	Hạn chế giao dịch
155	DTB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
156	DUS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
157	EFI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
158	EMG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
159	FBA	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
160	FCC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
161	FCS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
162	FDG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
163	G20	UPCOM	Hạn chế giao dịch
164	GCB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
165	GGG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
166	GTT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
167	HAF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
168	HDO	UPCOM	Hạn chế giao dịch
169	HFX	UPCOM	Hạn chế giao dịch
170	HGC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
171	HKB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
172	HLA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
173	HLG	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
174	HLY	UPCOM	Hạn chế giao dịch
175	HNH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
176	HPI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
177	HSA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
178	HSI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
179	HTT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
180	HVG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
181	I10	UPCOM	Hạn chế giao dịch
182	ICF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
183	ILC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
184	IME	UPCOM	Hạn chế giao dịch
185	ISG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
186	JOS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
187	KAC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
188	KHA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
189	KHL	UPCOM	Hạn chế giao dịch
190	KSA	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
191	KSK	UPCOM	Hạn chế giao dịch
192	KSS	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
193	L44	UPCOM	Hạn chế giao dịch
194	LCC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
195	LGM	UPCOM	Hạn chế giao dịch
196	LM3	UPCOM	Hạn chế giao dịch
197	LO5	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
198	LQN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
199	LTC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
200	MCI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
201	MCT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
202	MEC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
203	MES	UPCOM	Hạn chế giao dịch
204	MPT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
205	MTM	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
206	MXC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
207	NDF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
208	NGC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
209	NHP	UPCOM	Hạn chế giao dịch
210	NNQ	UPCOM	Hạn chế giao dịch
211	NOS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
212	NQT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
213	NSG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
214	NTB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
215	NUE	UPCOM	Hạn chế giao dịch
216	ONW	UPCOM	Hạn chế giao dịch
217	PCN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
218	PHH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
219	PID	UPCOM	Hạn chế giao dịch
220	PIV	UPCOM	Hạn chế giao dịch
221	PLO	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sản phẩm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
222	PMJ	UPCOM	Hạn chế giao dịch
223	PPH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
224	PPI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
225	PSG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
226	PTE	UPCOM	Hạn chế giao dịch
227	PVA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
228	PVE	UPCOM	Hạn chế giao dịch
229	PVH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
230	PVR	UPCOM	Hạn chế giao dịch
231	PVV	UPCOM	Hạn chế giao dịch
232	PVX	UPCOM	Hạn chế giao dịch
233	PVY	UPCOM	Hạn chế giao dịch
234	PXI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
235	PXA	UPCOM	Hạn chế giao dịch
236	PXC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
237	PXL	UPCOM	Hạn chế giao dịch
238	PXM	UPCOM	Hạn chế giao dịch
239	QNW	UPCOM	Hạn chế giao dịch
240	RCD	UPCOM	Hạn chế giao dịch
241	S12	UPCOM	Hạn chế giao dịch
242	S27	UPCOM	Hạn chế giao dịch
243	S96	UPCOM	Hạn chế giao dịch
244	SAC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
245	SCO	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sản phẩm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
246	SD1	UPCOM	Hạn chế giao dịch
247	SD8	UPCOM	Hạn chế giao dịch
248	SDB	UPCOM	Hạn chế giao dịch
249	SDE	UPCOM	Hạn chế giao dịch
250	SDH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
251	SDX	UPCOM	Hạn chế giao dịch
252	SDY	UPCOM	Hạn chế giao dịch
253	SGO	UPCOM	Hạn chế giao dịch
254	SHG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
255	SHX	UPCOM	Hạn chế giao dịch
256	SID	UPCOM	Hạn chế giao dịch
257	SIG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
258	SJC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
259	SP2	UPCOM	Hạn chế giao dịch
260	SPP	UPCOM	Hạn chế giao dịch
261	SSF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
262	SSN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
263	STL	UPCOM	Hạn chế giao dịch
264	STT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
265	SVL	UPCOM	Hạn chế giao dịch
266	T12	UPCOM	Hạn chế giao dịch
267	TBH	UPCOM	Hạn chế giao dịch
268	TBT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
269	TCJ	UPCOM	Hạn chế giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
270	TCK	UPCOM	Hạn chế giao dịch
271	TEC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
272	TH1	UPCOM	Hạn chế giao dịch
273	TLI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
274	TNM	UPCOM	Hạn chế giao dịch
275	TOP	UPCOM	Hạn chế giao dịch
276	TRS	UPCOM	Hạn chế giao dịch
277	TV1	UPCOM	Hạn chế giao dịch
278	V11	UPCOM	Hạn chế giao dịch
279	V15	UPCOM	Hạn chế giao dịch
280	VC5	UPCOM	Hạn chế giao dịch
281	VCT	UPCOM	Hạn chế giao dịch
282	VDN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
283	VES	UPCOM	Hạn chế giao dịch
284	VIR	UPCOM	Hạn chế giao dịch
285	VKP	UPCOM	Đình chỉ giao dịch
286	VLF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
287	VMI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
288	VNI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
289	VNY	UPCOM	Hạn chế giao dịch
290	VPC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
291	VSF	UPCOM	Hạn chế giao dịch
292	VSG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
293	VSP	UPCOM	Đình chỉ giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
294	VST	UPCOM	Hạn chế giao dịch
295	VTG	UPCOM	Hạn chế giao dịch
296	VTI	UPCOM	Hạn chế giao dịch
297	VVN	UPCOM	Hạn chế giao dịch
298	X77	UPCOM	Hạn chế giao dịch
299	YTC	UPCOM	Hạn chế giao dịch
300	HTU	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
301	HFS	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
302	ATD	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
303	QBR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
304	YRC	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
305	PKR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
306	TVU	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
307	DCI	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
308	DNR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
309	NBR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
310	NMK	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
311	NTR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
312	RTH	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
313	IKH	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
314	STU	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
315	DNS	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
316	CPW	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
317	AQN	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
318	CCH	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
319	RHN	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
320	RTS	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
321	BTR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
322	MVY	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
323	THR	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
324	KSE	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
325	HCS	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
326	PTK	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
327	STV	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
328	KTB	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
329	DSS	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
330	TTV	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
331	AC4	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
332	CVH	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
333	RLC	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
334	SOV	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
335	ASD	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch

STT	Mã CK	Sàn niêm yết/ĐKGD	Lý do tạm dừng mua CP lô lẻ
336	HBW	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
337	HPU	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
338	CEC	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
339	CKH	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
340	BHV	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
341	MDN	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
342	MDT	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
343	TTJ	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
344	KDF	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
345	BDC	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
346	BM9	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
347	BDP	UPCOM	Bị hủy đăng ký giao dịch
348	CTS	HOSE	Công ty chưa có chủ trương mua cổ phiếu quỹ lô lẻ
349	CTG	HOSE	Quy định luật các Tổ chức tín dụng 47/2010/QH12

Nguồn: HOSE, HNX, VSD

- Thời gian thực hiện mua lô lẻ Quý IV năm 2021 từ 01/10/2021 đến 07/10/2021 và không thực hiện mua đối với chứng quyền lô lẻ
- Đối với giao dịch lô lẻ trên HNX, phương thức giao dịch sẽ theo phương thức được quy định theo Quyết định số 653/QĐ-SGDHN của SGD Chứng khoán Hà Nội ban hành ngày 12/10/2018;

- Đối với cổ phiếu giao dịch lô lẻ trên sàn HSX, vẫn thực hiện mua theo phương thức qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.



QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Phúc Vinh